

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KẾ SÁCH
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HS-ST
Ngày: 17 – 7 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Vinh Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Khởi.
Ông Trần Xương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cúc-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Quách Thị Đào-Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công Ki vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2020/TLST-HS, ngày 29 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2020/QĐXXST-HS, ngày 22 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Hoàng T**, sinh ngày 09/02/1995 tại Sóc Trăng; Nơi cư trú Ấp X, xã B, huyện K, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hoàng N và bà Võ Thị C; có vợ tên là Ung Thị Ngọc D và 01 người con tên Lê Ngọc Thảo V, sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Bị hại: Ông Lâm Văn K, sinh năm 1984, trú tại Ấp X, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- Người làm chứng:

1. Ông Lê Thanh Q, sinh năm 1973, vắng mặt.

2. Ông Lê Long E, sinh năm 1986, vắng mặt.

Cùng cư trú tại Ấp X, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

3. Anh Lê Chí T, sinh năm 1989, có mặt.

4. Bà Võ Thị C, sinh năm 1970, vắng mặt.
 5. Chị Trần Thị Thúy L, sinh năm 1990, vắng mặt.
 6. Ông Võ Thanh T1, sinh năm 1980, có mặt.
- Cùng cư trú tại Ấp X, xã B, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 02/02/2020, bị cáo Lê Hoàng T đi đến quán của bà Võ Thị C, mẹ ruột, tại Ấp X, xã B, huyện K, thì gặp anh Lê Chí T (anh ruột của bị cáo) và ông Võ Văn T1 (cậu ruột của bị cáo) kêu vào uống bia, nên bị cáo vào bàn ngồi uống bia cùng với anh T và ông T1, nơi hành lang phía bên hông quán của bà C. Trong lúc ngồi uống bia, bị cáo có nhiều lần đi xuống mé sông, phía trước quán của bà C, để vệ sinh thì bị cáo thấy ông Lâm Văn K, đang ngồi đánh bài ở bàn ngoài sân, phía trước quán, cùng với ông Lê Long E và ông Lê Thanh Q. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, bị cáo nhớ lại chuyện bị ông K đánh trước đó, nên bị cáo lấy một vỏ chai bia bằng thủy tinh, hiệu SAGOTA (không còn nước) để ở bàn ngồi uống bia, cầm trên tay phải đi ra chỗ bàn ông K đang ngồi đánh bài, bị cáo cầm chai bia trên tay phải đánh từ trên xuống trúng một cái vào vùng đầu phía bên trái của ông K, bị đánh trúng đầu nên ông K đứng dậy, bị cáo tiếp tục cầm chai bia đánh thêm một cái vào vùng trán phía bên phải của ông K, chai bia bị bể làm vùng trán phía bên phải của ông K bị thương chảy máu, thấy vậy nên ông Long E và ông Q can ngăn bị cáo lại. Sau đó, ông K được đưa đi cấp cứu và điều trị thương tích tại Trung tâm Y tế thị xã N, tỉnh Hậu Giang đến ngày 06/02/2020 thì ra viện. Ngày 07/02/2020, ông Lâm Văn K đến Công an xã B trình báo vụ việc và làm đơn yêu cầu xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo Lê Hoàng T.

-Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 66/TgT-PY, ngày 02/3/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận: Sẹo phức tạp xuôi vùng trán bên phải, kích thước 05cm x 0,5cm; Tụ máu ít dưới màng cứng vùng trán phải; Đã được điều trị bảo tồn không có di chứng thần kinh. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 21%.

-Tại Bản Cáo trạng số 11/CT-VKSND-HKS, ngày 27/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng để xét xử bị cáo Lê Hoàng T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lê Hoàng T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tóm tắt lại hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ, sau khi luận tội, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại 20.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng (tương đồng): Đề nghị tịch thu tiêu huỷ theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kế Sách, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, những người làm chứng ông Lê Thanh Q, ông Lê Long E, bà Võ Thị C và chị Trần Thị Thúy L đều vắng mặt không rõ lý do, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Xét thấy, trong quá trình điều tra, người làm chứng này đã có lời khai rõ ràng về các tình tiết của vụ án và việc vắng mặt những người làm chứng này cũng không làm ảnh hưởng, không gây trở ngại đến việc giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 293 và khoản 3 Điều 299 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, tiến hành xét xử vắng mặt những người làm chứng này.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoàng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai trước đây của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, hoàn toàn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, bản ảnh thực nghiệm điều tra, kết luận giám định, lời khai của bị hại và lời khai của người làm chứng. Ngoài ra, sự thật vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan Điều tra đã thu thập được.

[4] Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 23 giờ, ngày 02/02/2020, tại quán nước của bà Võ Thị C, ở Ấp X, xã B, huyện K, tỉnh Sóc Trăng, vì nhớ chuyện bị hại K đánh mình trước đó, nên bị cáo Lê Hoàng T đã có hành vi dùng vũ

chai bia SAGOTA (không còn nước) bằng thủy tinh, là loại hung khí nguy hiểm, đánh vào vùng trán phía bên phải của bị hại Lâm Văn K gây thương tích với tỷ lệ thương tật 21%. Xét khi đánh bị hại, mục đích của bị cáo nhằm gây thương tích chứ không mong muốn tước đoạt tính mạng của bị hại, nên bị cáo T đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, như Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách đã truy tố, là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến sức khỏe của người khác, được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất an ninh trật tự xã hội ở địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng một hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội, để trừng trị, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội sau này và đồng thời cũng răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Trước khi phạm tội, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại và được bị hại làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bị cáo có ông Cồ và ông Cậu là người có công với cách mạng. Do vậy, khi lượng hình, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét, quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo.

[7] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo T đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại K số tiền 20.000.000 đồng, tại phiên tòa bị hại K không yêu cầu bồi thường thêm, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với khoản tiền thẩm mỹ xóa sẹo 60.000.000 đồng, xét thấy, khoản tiền này hiện tại chưa phát sinh, sau này bị hại K có tiến hành phẫu thuật thẩm mỹ xóa sẹo và phát sinh chi phí thực tế thì sẽ yêu cầu giải quyết trong một vụ án dân sự khác.

[9] Về xử lý vật chứng (tương đồng): Căn cứ quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) vỏ chai bia (không còn nước) bằng thủy tinh, màu nâu, hiệu SAGOTA chiều cao 20cm, hoành tròn nơi lớn nhất (đáy vỏ chai) là 20cm, hoành tròn nơi nhỏ nhất (miệng vỏ chai) là 08cm.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/6/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện K, tỉnh Sóc Trăng).

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, cụ thể: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và việc áp dụng pháp luật là có căn cứ, nên được chấp nhận. Về hình phạt cần xử phạt bị cáo mức cao theo đề nghị Kiểm sát viên là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

2. Xử phạt bị cáo Lê Hoàng T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo T đã bồi thường cho bị hại K 20.000.000 đồng, bị hại K không yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết. Trả lại cho bị cáo T số tiền đã nộp khắc phục hậu quả 20.000.000 đồng, theo các biên lai thu tiền số 001375, ngày 19/5/2020 và số 001381, ngày 03/6/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

4. Về xử lý vật chứng (tương đồng): Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) vỏ chai bia (không còn nước) bằng thủy tinh, màu nâu, hiệu SAGOTA chiều cao 20cm, hoành tròn nơi lớn nhất (đáy vỏ chai) là 20cm, hoành tròn nơi nhỏ nhất (miệng vỏ chai) là 08cm.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/6/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện K, tỉnh Sóc Trăng).

5. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

7. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- CAND huyện Kế Sách;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Vinh Thắng